

Số: /SYT-VP
V/v tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm
việc thực hiện Bộ chỉ số CCHC
năm 2019 của ngành Y tế
và giải pháp khắc phục

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 7 năm 2020

Kính gửi:

- Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-UBND tỉnh ngày 05/3/2020 của UBND tỉnh về việc công bố Chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2019 của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; Báo cáo số 94/BC-SNV ngày 10/4/2020 của Sở Nội vụ về kết quả Chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng thực hiện cải cách hành chính (CCHC) năm 2019 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Báo cáo số 97/BC-SNV ngày 20/4/2019 của Sở Nội vụ về kết quả khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan quản lý nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

Sở Y tế yêu cầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc, quán triệt, rút kinh nghiệm việc thực hiện Bộ chỉ số CCHC năm 2019 của ngành Y tế, trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch thực hiện và đề ra những giải pháp khắc phục như sau:

1. Chỉ số Cải cách hành chính:

- Chỉ số CCHC là chỉ số theo dõi, đánh giá công tác chỉ đạo điều hành trong triển khai CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân về CCHC và các dịch vụ công. Nội dung cơ bản của CCHC là gồm 08 nội dung: Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CCVC và người hoạt động không chuyên trách; cải cách cơ chế quản lý tài chính công; hiện đại hóa quản lý hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Đối tượng điều tra xã hội học (XHH) được xác định qua các nhóm: Lãnh đạo, quản lý, công chức; các tổ chức, cá nhân đã liên hệ, thực hiện TTHC tại đơn vị.

- Tổng số điểm để đánh giá chỉ số CCHC năm 2019 là 100 điểm, trong đó điểm thẩm định: 65 điểm và điều tra khảo sát XHH: 35 điểm và tối đa 05 điểm thưởng, 05 điểm trừ.

2. Kết quả đánh giá chỉ số CCHC năm 2019:

Năm 2019, Sở Y tế tổng điểm đạt 85.298/100 điểm (*xếp thứ 4/21 sở ban ngành của tỉnh*) tăng so với năm 2018: 71.515 điểm/100 điểm (*xếp thứ 14/21 sở ban ngành của tỉnh*), trong đó:

- Điểm qua theo dõi, kiểm tra và thể hiện trên tài liệu kiểm chứng: Đạt 59.923 điểm/65 điểm.

- Điểm qua điều tra xã hội học: Đạt 27.375/35 điểm.

Qua kết quả đánh giá, cho thấy có một số nội dung chưa đạt yêu cầu khi đánh giá kết quả thực hiện CCHC (*thẩm định*), cũng như đánh giá tác động của CCHC (*điều tra XHH*) cụ thể như sau:

2.1 Về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC (Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế):

So với năm trước, Bộ Chỉ số CCHC đã bổ sung tiêu chí về *Triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về CCHC trong năm*. Đưa tiêu chí *Sáng kiến cơ sở về CCHC có mang lại hiệu quả tích cực trên địa bàn tỉnh* về mục Điểm thưởng. Bỏ các tiêu chí thành phần về gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác khen thưởng, kỷ luật và báo cáo tự đánh giá, chấm điểm của đơn vị. Tăng số điểm tối đa từ 10.5 điểm lên 11.5 điểm.

Năm 2019: Đạt 9.045 điểm/11,5 điểm (tăng so với năm 2018: 7.9 điểm/10,5 điểm). Vì vậy, cần khắc phục các tiêu chí:

a) Về tiêu chí 1.5.1 *Thực hiện mệnh lệnh hành chính cấp trên (thể hiện qua phần mềm chỉ đạo điều hành và kết quả theo dõi, tổng hợp của UBND tỉnh)*: Đạt 1.045/2 điểm do hoàn thành đúng tiến độ (bao gồm cả nhiệm vụ còn trong thời hạn giải quyết) có 23/44 nhiệm vụ (đạt 52,2%) theo Báo cáo số 500/VP-CBTH ngày 26/11/2019 của Văn phòng UBND tỉnh về cung cấp thông tin thống kê thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo của UBND tỉnh (*tăng so với năm 2018: 0.4 điểm/1 điểm*).

So với năm trước, tiêu chí này vẫn tính điểm theo tỷ lệ % trên các nhiệm vụ được giao, tuy nhiên có sự thay đổi về số điểm tối đa là tăng từ 1 điểm lên đến 2 điểm.

Hướng khắc phục: Văn phòng Sở Y tế phối hợp với các phòng chuyên môn Sở Y tế theo dõi, nhắc nhở, cập nhật phần mềm chỉ đạo điều hành đầy đủ và kịp thời.

b) Về tiêu chí 1.5.3 *Có đưa nội dung cải cách hành chính để đánh giá, kiểm điểm trong các cuộc họp giao ban quý định kỳ và được thông báo kết luận chỉ đạo bằng văn bản*: Đạt 0/0.5 điểm do nội dung chỉ đạo còn sơ sài, có 2/9 tháng có nội dung liên quan đến CCHC.

Hướng khắc phục: Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế có liên quan về công tác cải cách hành chính chuẩn bị nội dung cho Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo trong giao ban Ngành hàng tháng, Văn phòng Sở cập nhật đầy đủ các ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Sở trong thông báo kết luận giao ban Ngành.

c) Về tiêu chí 1.6.1 *Triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về CCHC*: 0/1 điểm do không có văn bản triển khai cụ thể. Đây là tiêu chí mới được áp dụng từ tháng 9 năm 2019 theo Quyết định số 2319/QĐ-UBND của UBND về ban hành Bộ chỉ số CCHC.

Hướng khắc phục: Văn phòng Sở Y tế triển khai đầy đủ các nội dung trong văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác CCHC.

2.2 Về Cải cách thể chế (Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có xây dựng VBQPPL - Văn phòng – Thanh tra Sở Y tế):

So với năm trước, lĩnh vực này không có thay đổi, chỉ điều chỉnh điểm số các tiêu chí. Đồng thời bổ sung tiêu chí về Công tác thi hành pháp luật và xử lý vi phạm.

Về nội dung này, Sở Y tế đã cải thiện các tiêu chí không đạt năm 2018 và đạt điểm tối đa 7/7 điểm, tăng so với năm 2018 là 3/5 điểm.

2.3 Về Cải cách thủ tục hành chính (Văn phòng Sở Y tế phối hợp các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có giải quyết thủ tục hành chính):

Sở Y tế tiếp tục đạt điểm tối đa 5/5 điểm. So với năm trước, lĩnh vực này nội dung cơ bản không thay đổi, điều chỉnh cơ cấu điểm số và gộp lại các tiêu chí thành phần. Bên cạnh đó đề cao yêu cầu về chất lượng, nội dung tài liệu kiểm chứng hơn trước.

2.4 Về Cải cách tổ chức bộ máy (Văn phòng – Bộ phận Tổ chức Sở Y tế): Đạt điểm tối đa 4/4 điểm, tăng so với năm 2018 là 4.5/6.5 điểm.

So với năm trước, lĩnh vực này tập trung cụ thể vào kết quả thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; điều chỉnh điểm số từ 6.5 còn 4 điểm và bỏ các tiêu chí Sở Y tế không đạt được năm 2018 về kiểm tra, xử lý các nhiệm vụ về công tác quản lý cán bộ.

2.5 Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức (Văn phòng – Bộ phận Tổ chức Sở Y tế):

So với năm trước, lĩnh vực này hầu hết không có sự thay đổi, tập trung cụ thể hóa một số tiêu chí phù hợp với tình hình thực tế và cân đối lại điểm số, tăng điểm tối đa từ 10 điểm lên 11.5 điểm. Bổ sung thêm tiêu chí về hoàn thành bản mô tả công việc và khung năng lực theo vị trí việc làm.

Năm 2019, đạt 11/11.5 điểm (không thay đổi so với năm 2018: 9,5/10 điểm), về tiêu chí bổ nhiệm chưa đạt được năm 2018 Sở Y tế đã khắc phục và đạt 0.5/0.5 điểm, tuy nhiên cần khắc phục tiêu chí:

Về Mức độ hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đã được phê duyệt: 0.5/1 điểm do chưa tổ chức lớp Dinh dưỡng lâm sàng, chuyển lớp DDLS sang năm 2020.

Hướng khắc phục: Văn phòng Sở Y tế rà soát, tổ chức đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng đã đăng ký trong kế hoạch năm.

2.6 Cải cách cơ chế quản lý tài chính công (Phòng Kế hoạch Tài chính – Bộ phận Kế toán Sở Y tế):

So với các năm trước, lĩnh vực này tập trung vào nội dung công khai minh bạch như tiêu chí về “Công khai ngân sách”, “Công khai tài sản công”, “Công khai thu nhập cá nhân hàng năm”. Thay đổi cách tính hệ số thu nhập tăng thêm của cơ quan, đơn vị dựa trên hệ số lương cơ sở (cấp tỉnh, cấp huyện tăng từ 0.3 lên 01 lần). Tăng điểm số từ 5.5 điểm lên 6.5 điểm.

Năm 2019, Sở Y tế đạt 6/6.5 điểm giảm so với năm 2018: Đạt 5.5/5.5 điểm do chỉ tiêu quy định chấm điểm cho tiêu chí 6.3 “Kết quả chi thu nhập tăng thêm” tăng so với năm 2018 từ 0.3 lên 01 lần, vì vậy tiêu chí này chỉ đạt 01/1.5 điểm (tại Văn phòng Sở Y tế thu nhập tăng thêm trung bình 2.100.000đ/1 người/1 tháng mới đạt ở mức 0.2-0.3 lần, cho nên khó có thể đạt mức 0.5 – 1.0 lần lương).

Hướng khắc phục: Phòng Kế hoạch Tài chính rà soát, tham mưu đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu chấm điểm tiêu chí này.

2.7 Hiện đại hóa quản lý hành chính (Văn phòng – Bộ phận CNTT Sở Y tế):

So với năm trước, lĩnh vực này có sự thay đổi là lấy kết quả chỉ số ICT Index của cơ quan để tính điểm mục ứng dụng công nghệ thông tin trong năm. Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 được áp dụng tại các cơ quan, đơn vị được bổ sung vào bộ chỉ số. Đưa tiêu chí Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, xử lý trực tuyến trong năm so với tổng số hồ sơ tiếp nhận của các TTHC cung ứng DVC mức độ 3, 4 về mục Điểm thưởng (năm 2018 Sở Y tế không đạt điểm tiêu chí này do chỉ có 09 trường hợp nộp hồ sơ không đạt yêu cầu theo tiêu chí đề ra).

Năm 2019, đạt 9.881/11 điểm, tăng so với năm 2018: Đạt 9.525/11 điểm. Tuy nhiên cần khắc phục tiêu chí 7.1 Ứng dụng CNTT, Hiện đại hóa quản lý của cơ quan, đơn vị. Sử dụng Kết quả Chỉ số Ứng dụng CNTT (ICT) do Sở Thông tin và Truyền Thông chấm và thẩm định, công bố hằng năm theo Bộ Tiêu chí ICT của tỉnh: Đạt 7.881/9 điểm

Hướng khắc phục: Bộ phận CNTT Sở Y tế rà soát, khắc phục các tiêu chí chưa đạt điểm trong bộ chỉ số ICT Index.

2.8 Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (Văn phòng – Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có giải quyết thủ tục hành chính):

So với năm trước, “Thời gian giải quyết hồ sơ đúng và sớm hạn” được tăng điểm số từ 1 đến 3 điểm để nhấn mạnh mức độ quan trọng trong việc giải quyết nhanh TTHC. Các tiêu chí làm rõ hơn việc cử công chức, viên chức đảm bảo năng lực chuyên môn và kỹ năng hành chính để hướng dẫn tiếp nhận và trả kết quả đúng quy định.

Năm 2019 đạt 7.997/8.5 điểm tăng so với năm 2018 là 5.59/6.5 điểm, về tiêu chí “Thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích từ

10% số hồ sơ phát sinh” chưa đạt được năm 2018 Sở Y tế đã khắc phục và đạt 1/1 điểm, tuy nhiên cần khắc phục các tiêu chí:

a) Về tiêu chí 8.3.2 *Tổ chức phổ biến, nhắc nhở rút kinh nghiệm hoặc thông báo bằng văn bản về kết quả góp ý* (đối với nội dung khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với dịch vụ hành chính công): Đạt 0/0.5 điểm, do không có tài liệu kiểm chứng đối với ý kiến trên hệ thống lấy ý kiến điện tử tại bộ phận một cửa cấp tỉnh.

Hướng khắc phục: Văn phòng Sở Y tế thường xuyên cập nhật hệ thống lấy ý kiến điện tử tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh, nhắc nhở rút kinh nghiệm hoặc thông báo bằng văn bản về kết quả góp ý của người dân đến công chức một cửa của Sở Y tế (nếu có).

b) Về tiêu chí 8.4 *Thời gian giải quyết hồ sơ đúng và sớm hạn*: Đạt 2.997/3 điểm do có 02 hồ sơ về cấp chứng chỉ hành nghề KCB trễ hẹn trên phần mềm (công chức xử lý hồ sơ không thực hiện thao tác yêu cầu bổ sung và cập nhật bổ sung trên phần mềm để tính lại thời gian trả kết quả).

Hướng khắc phục: Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế thường xuyên theo dõi, xử lý hồ sơ trên phần mềm một cửa cấp tỉnh (*cũng như kết quả chính thức*) đúng thời gian quy định và có văn bản xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn xử lý.

2.9 Điều tra khảo sát xã hội học:

So với năm 2018, điểm điều tra khảo sát xã hội học được điều chỉnh còn 35/100 điểm và được chia thành 02 phần tương ứng với kết quả khảo sát sự hài lòng của tổ chức, người dân chiếm 17 điểm và kết quả khảo sát lãnh đạo, quản lý và công chức chiếm 18 điểm. Phần đánh giá tác động CCHC không có nhiều sự thay đổi về tiêu chí so với năm trước, chỉ tập trung thay đổi cơ cấu điểm số.

Năm 2019, Sở Y tế đạt 27.375/35 điểm tăng so với năm 2018 là 20/40 điểm, tuy nhiên các tiêu chí thành phần đều không đạt điểm tối đa.

2.10 Điểm thưởng, điểm trừ trong công tác CCHC:

So với năm trước, nội dung điểm thưởng có thay đổi một số tiêu chí cũ, bổ sung các tiêu chí về kết quả triển khai thực tế đạt kết quả tốt các nội dung Công tác cải cách tổ chức bộ máy, Kết quả chi thu nhập tăng thêm bình quân và Sáng kiến, cách làm mới mang lại hiệu quả CCHC, Sở Y tế không đạt điểm thưởng; đối với nội dung điểm trừ không có thay đổi, tuy nhiên Sở Y tế bị trừ 02 điểm về tiêu chí *Thực hiện không tốt, chậm trễ các Báo cáo, công việc của UBND tỉnh* do Tỉnh ủy phê bình theo công văn số 6147-TU/VP ngày 01/10/2019 và tiêu chí *Thực hiện không tốt nhiệm vụ CCHC, dẫn đến giảm điểm các chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS, ICT của tỉnh* theo Báo cáo số 492/BC-SNV ngày 18/6/2019 của Sở Nội vụ về tổng hợp kết quả chỉ số cải cách hành chính tỉnh (Par Index) năm 2018.

3. Đánh giá chung:

- So với kết quả đánh giá CCHC năm 2018 (*hạng 14/21*) thì năm 2019 tăng 10 bậc (*hạng 04/21*), trong đó kết quả thẩm định xếp hạng 07/21 tăng 04

bậc, điều tra xã hội học hạng 03/21 tăng 10 bậc, cho thấy sự quyết liệt của lãnh đạo trong chỉ đạo thực hiện công tác CCHC và mức độ hài lòng của các nhóm đối tượng đối với Sở Y tế đã được cải thiện.

- Điểm mạnh trong công tác CCHC của Sở Y tế là cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính và cải cách tổ chức bộ máy đã đạt điểm tối đa; bên cạnh đó vẫn có nhiều nội dung chưa đạt yêu cầu qua kết quả điều tra xã hội học (*điều tra khảo sát*), cũng như kết quả thẩm định (*phụ lục đính kèm*).

4. Định hướng kế hoạch thực hiện và đề ra những giải pháp khắc phục:

Qua đánh giá trên, để rút kinh nghiệm và phấn đấu cải thiện thứ hạng trong năm 2020 và những năm tiếp theo đạt được kết quả tốt hơn, Sở Y tế đề nghị các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện các nội dung sau:

- Quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức về kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế qua kết quả công bố của UBND tỉnh.

- Các phòng chuyên môn, Rà soát những tiêu chí chưa đạt điểm, rút kinh nghiệm, phối hợp đề xuất các giải pháp cần thiết để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính những năm tiếp theo.

- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính; đảm bảo cắt giảm thủ tục hành chính tương ứng với cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp báo cáo đúng thời hạn những nội dung liên quan đến công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính, những kiến nghị, đề xuất (*nếu có*).

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc và các phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố phối hợp phổ biến, khuyến khích, hỗ trợ các công chức, viên chức, tổ chức và cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến và gửi hồ sơ qua bưu điện.

Vì đây là một trong những nội dung quan trọng đánh giá xếp hạng các Sở ngành của tỉnh hàng năm, đề nghị các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc tích cực quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó giám đốc SYT;
- Bộ phận CNTT SYT (th/hiện);
- Phòng Y tế các huyện/thành phố;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An